

Bản án số: 120/2022/HS-ST
Ngày 18-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quân Vương

Thẩm phán: Ông Bùi Ngọc Thạch

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Điền;

Bà Nguyễn Thị Đào;

Bà Trương Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2022 đối với cáo:

Họ và tên: Đặng Thành N, sinh năm 1992, tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: ấp Phú An, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn) không đi học; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; tiền án, tiền sự: không; con ông Đặng Văn B và con bà Nguyễn Thị S (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2021 cho đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Đặng Thành N:

1. Bà Trần Thị Thanh Thảo là Luật sư của Văn phòng Luật sư B, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương; địa chỉ: số 15/21D, đường Nguyễn Phúc C, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

2. Ông Trần Minh Cường là Luật sư của Công ty Luật TNHH Một thành viên Solution&Partners, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương; địa chỉ: số 15/21D, đường Nguyễn Phúc C, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

- Bị hại: Tiết Hồng G, sinh năm 1986 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Tiết Hồng G:

1. Ông Tiết Hoàng H, sinh năm 1956; có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1956; có mặt.

3. Cháu Hà Khánh P, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2013.

Người đại diện hợp pháp của cháu Hà Khánh P: ông Hà Thanh K, sinh năm 1986.

Cùng nơi cư trú: ấp Chà V, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: bà Đặng Thị N, sinh năm 1967; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Lại Thị T, sinh năm 1985

2. Ông Hoàng Văn D, sinh năm 1988.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Thành N và chị Tiết Hồng G có quan hệ tình cảm nam nữ với nhau từ tháng 02 năm 2021.

Khoảng đầu tháng 11 năm 2021, sau khi N đi điều trị Covid 19 tập trung về, N đến sống chung với G tại phòng trọ số 03 thuộc nhà trọ Nguyễn Văn C; địa chỉ: số 12/A85, tổ 9, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 07/11/2021, trong lúc cả hai ăn cơm chung, N hỏi G: “Sao em cứ về nhà là tắt điện thoại vậy”, G trả lời: “Sợ bạn gọi điện thoại đến”. N nói: “Nếu là bạn bè bình thường thì gọi rủ đi uống cà phê có gì đâu”, G trả lời: “Không phải là bạn bè bình thường”. Nghe xong thì N im lặng không nói gì. Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 07/11/2021, N nằm trong phòng trọ sử dụng điện thoại, G nói với N: “Anh xếp đồ, rồi đi đi”, N hỏi tại sao, G trả lời: “Anh đi đi, giờ tôi có người khác rồi” nên cả hai xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cãi nhau. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, G đi lên gác phòng trọ để xếp đồ, N đi theo lên gác và hỏi: “Giờ này em đi đâu”, G trả lời: “Tôi đi ra khách sạn tôi ngủ, không ngủ với người này thì tôi ngủ với người khác”. N năn nỉ G ở lại phòng trọ ngủ có gì sáng mai nói chuyện cho rõ ràng nhưng G vẫn cương quyết đi, G dùng tay tát 01 cái vào vùng mặt của N nên N dùng tay đẩy G ra. G đứng dậy lấy đồ để đi thì N không cho nên xảy ra xô xát với nhau. Trong lúc giằng co, N nhìn thấy 01 (một) con dao Thái Lan, cán bằng gỗ màu nâu dài 11cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn dài 11cm để trên gác nên N dùng tay phải lấy con dao và tiếp tục giằng co với G. Lúc này, N ngồi dậy thì G cũng ngồi dậy theo, N dùng tay trái đẩy vào đầu G làm cho G ngã nằm xuống, N dùng tay phải cầm dao đâm, cắt nhiều nhát vào vùng cổ của G thì N vứt bỏ con dao xuống nền phòng trọ, G nắm lấy tay phải của N kéo lên và dùng miệng cắn ngón tay trỏ của N, N lấy cái áo ngực màu đen của G nhét vào miệng G rồi rút ngón tay ra khỏi miệng G. N leo cầu thang xuống gác thì phát hiện có 01 vết thương ở vùng bụng trái đang chảy máu nhiều (do lúc giằng co với G thì gây nên vết thương trên). N đi vào trong nhà vệ sinh rửa vết máu rồi quay ra nằm bất tỉnh ở dưới nền phòng trọ, còn Tiết Hồng G bất tỉnh và tử vong ở trên gác của phòng trọ.

Đến khoảng 06 giờ 00 phút ngày 08/11/2021, N tỉnh dậy rồi điều khiển xe mô tô biển số 66PA-009.65 đến Phòng khám Đa khoa Hưởng P để sơ cấp cứu vết thương rồi N xin về Bệnh viện Gò Vấp để điều trị do N có mua bảo hiểm tại bệnh viện này. N

điều khiển xe quay lại phòng trọ số 03, do vết thương nặng nên N không thể đi về Bệnh viện Gò Vấp mà nằm nghỉ ở trong phòng. Sau đó, có 01 thanh niên (chưa rõ lai lịch) đến gọi tìm Giang, N ở trong phòng nói vọng ra là G đã về quê rồi nên nam thanh niên kia bỏ đi. Khoảng 15 phút sau thì N tiếp tục điều khiển xe mô tô quay lại Phòng khám đa khoa Hưởng Phúc để tiếp tục điều trị vết thương nhưng do vết thương nặng nên N được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương để cấp cứu. Khi đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương thì N kể lại hành vi giết chết Tiết Hồng G cho bác sĩ nghe, Bệnh viện đã thông báo vụ việc cho lực lượng Công an biết tiến hành xác minh, thụ lý vụ việc trên.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 (một) con dao dài 22cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 11cm, cán bằng gỗ màu nâu dài 11cm, đây là hung khí bị can Đặng Thành Nhân dùng để đâm bị hại Tiết Hồng Giang; 01 (một) áo thun màu cam đen, đây là cái áo mà bị can Đặng Thành Nhân dùng để chặn vết thương ở bụng; 01 (một) xe mô tô biển số 66PA – 009.65;

Tại Bản kết luận giám định số 901/PC09-GDPY ngày 15/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

- Vùng cổ có vết đứt da cơ nằm ngang, hơi chệch lên, bên cổ trái kích thước (9x3)cm, vết thương có bờ mép sắc gọn, chiều hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong.

- Vùng giữa cổ có nhiều vết sây sát da, tụ máu và đứt da cơ diện rộng kích thước (10x12)cm.

- Cổ sau có vết thủng da cơ nằm ngang tại cột sống cổ số 6, sâu chạm gai cột sống cổ có kích thước (1,6x0,3)cm.

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tử thi đang phân hủy, bong tróc lớp thượng bì vùng lưng, mùi hôi thối.
- Miệng bị nhét áo ngực màu đen.
- Giữa cổ có vết đứt da cơ nằm ngang, cổ sau có vết thủng da cơ nằm ngang.
- Vùng giữa cổ có nhiều vết sây sát da, tụ máu và đứt da cơ.
- Đứt cơ giáp móng hai bên, đứt tuyến giáp hai bên đứt thủng vùng hạ hầu.
- Đứt động mạch giáp hai bên và các mạch máu nhỏ vùng cổ.

2. Cơ chế hình thành vết thương:

+ Vùng cổ trước và cổ sau nạn nhân có vài vết đứt thủng da cơ. Trong đó vùng cổ trước có vết đứt thủng da cơ có bờ mép sắc gọn gây đứt cơ giáp móng, tuyến giáp, động mạch giáp 2 bên và các động mạch nhỏ vùng cổ làm mất nhiều máu dẫn đến chết cho nạn nhân, các vết thương trên được hình thành theo cơ chế đâm cắt.

- Đặc điểm vật gây thương tích:

- + Các vết thương trên được tạo ra do vật sắc nhọn có bản mỏng như (dao, dao dạng dao Thái Lan....)

3. Nguyên nhân chết của nạn nhân Tiết Hồng G: choáng mất máu cấp do vết thương vùng cổ gây đứt động mạch giáp và các mạch máu vùng cổ.

Tại Bản kết luận giám định số 70/SV-PC09 ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự tỉnh Bình Dương kết luận:

Trên 01 (một) con dao gửi giám định có bám dính máu người, phân tích kiểu gen từ dấu vết máu người này trùng hoàn toàn với kiểu gen của Tiết Hồng G và Đặng Thành N.

Dấu vết thu trên gác gửi giám định là máu người và là máu của Đặng Thành Nhân.

- Dấu vết dưới sàn tại chân cầu thang gửi giám định là máu người, phân tích kiểu gen (ADN) từ mẫu máu người này có lẫn kiểu gen (ADN) của nhiều người, trong đó có kiểu gen (ADN) trùng hoàn toàn với kiểu gen (ADN) của Tiết Hồng G.

- Dấu vết thu trên tường trong nhà vệ sinh gửi giám định là máu người, phân tích kiểu gen (ADN) từ dấu vết máu người này trùng hoàn toàn với kiểu gen (ADN) của Tiết Hồng G và Đặng Thành N.

- Dấu vết trên áo thun màu cam đen gửi giám định là máu người và là máu của Đặng Thành Nhân.

Xử lý vật chứng: 01 (một) dao dài 22cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 11cm, cán bằng gỗ màu nâu dài 11cm, là hung khí gây án; 01 (một) áo thun màu cam đen không còn giá trị sử dụng, đề nghị tiêu hủy; 01 (một) xe mô tô biển số 66PA – 009.65 đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Đặng Văn B.

Cáo trạng số: 56/CT-VKS.P2 ngày 14/4/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đặng Thành N về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Về phần trách nhiệm dân sự: gia đình bị hại Tiết Hồng G yêu cầu bị cáo Đặng Thành N bồi thường tiền chi phí mai táng, tiền tổn thất về tinh thần, tiền phụ cấp nuôi dưỡng con ruột của G với số tiền 445.162.000 đồng. Bà Đặng Thị N là mẹ bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại 20.000.000 đồng và đã nộp 10.000.000 đồng tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng mà đại diện Viện Kiểm sát đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung: giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo; đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn từ trước, chỉ vì ghen tuông nên nảy sinh mâu thuẫn. Sau khi gây thương tích cho bị hại, bị cáo đã tự đi điều trị vết thương, khóa cửa phòng lại và không báo cho những người xung quanh biết để đưa bị hại đi cấp cứu thể hiện bị cáo có ý thức mong muốn bị hại chết. Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú; tích cực hợp tác với cơ quan điều tra; tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại nên đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề xuất mức hình phạt bị cáo từ 17 năm đến 19 năm tù.

Người bào chữa Trần Thị Thanh T trình bày nội dung bào chữa cho bị cáo: thống nhất quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Về nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm

tội: xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân giữa bị cáo và bị hại là quan hệ nam nữ, sau khi điều trị Covid về thì bị cáo ở nhà lo cơm nước. Do bị hại đề nghị bị cáo rời khỏi nhà hoặc bị hại sẽ rời đi nên sau đó hai bên xảy ra xô xát, bị hại đẩy bị cáo ngã ra thì bị cáo mới thấy dao, hai bên xảy ra giằng co, bản thân bị cáo cũng bị thương, bị hại nằm trên bụng của bị cáo nên khi bị cáo thực hiện hành vi đâm mới trúng vùng cổ bị hại, do đó đại diện Viện Kiểm sát luận tội bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ là không đúng. Diễn biến tâm lý tội phạm thời điểm xảy ra vụ án thì không thể buộc bị cáo thông báo cho người xung quanh cứu giúp, khi bị cáo được đưa đến bệnh viện thì bị cáo tự thú với bác sỹ về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xét xử bị cáo ở khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Người bào chữa Trần Minh C trình bày nội dung bào chữa cho bị cáo: quá trình điều tra xét xử đã làm rõ được nguyên nhân và động cơ gây án, bị cáo không chuẩn bị dao trước, bị hại tác động bị cáo trước, quá trình giằng co thì bị cáo cũng bị thương, bị cáo thực hiện hành vi bộc phát, có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Cáo trạng truy tố bị cáo theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là chưa hợp lý, chiếu dẫn Án lệ số 17, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xem xét mức hình phạt đối với bị cáo từ 07 năm đến 15 năm tù.

Bị cáo Nhân thống nhất ý kiến của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận.

Đại diện hợp pháp cho bị hại tranh luận: thống nhất quan điểm truy tố theo Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: trong thời gian tạm giam bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: các hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Thành N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố đối với bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác tại hồ sơ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 07 tháng 11 năm 2021 tại phòng số 3, nhà trọ Nguyễn Văn C tại số nhà 12/A85 tổ 9, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, do có mâu thuẫn trong chuyện tình cảm giữa Đặng Thành N và Tiết Hồng G, N dùng tay phải cầm 01 dao, loại dao Thái Lan, có cán bằng gỗ màu nâu dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn dài 11 cm đâm, cắt nhiều nhát vào vùng cổ của Tiết Hồng G làm thủng da cơ, gây đứt

cơ giáp mỏng, tuyết giáp, động mạch giáp 2 bên và các động mạch nhỏ vùng cổ làm mất nhiều máu dẫn đến tử vong. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” với tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết rõ hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm, cắt vào cổ bị hại là hành vi trái pháp luật và có khả năng tước đoạt mạng sống của bị hại nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm, bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện bản tính côn đồ, ý thức xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người dân sinh sống tại khu vực. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú; trong quá trình điều tra bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại. Do đó cần áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về tội danh, Điều luật và mức hình phạt như đề nghị là phù hợp.

[7] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo là chưa phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị hại Tiết Hồng G yêu cầu bị cáo Đặng Thành N bồi thường tiền chi phí mai táng, tiền tổn thất về tinh thần, tiền phụ cấp nuôi dưỡng con ruột của Giang với số tiền 445.162.000 đồng (bốn trăm bốn mươi lăm triệu một trăm sáu mươi hai nghìn đồng) gồm chi phí mai táng 70.162.000 đồng; tổn thất tinh thần 149.000.000 đồng và cấp dưỡng nuôi con bị hại là cháu Hà Khánh P, sinh ngày 29/4/2013 đến khi đủ 18 tuổi, mỗi tháng 2.000.000 đồng, thành tiền 226.000.000 đồng, cấp dưỡng một lần. Tại phiên tòa, bị cáo đề nghị Tòa án xem xét theo quy định. Xét yêu cầu bồi thường tiền chi phí mai táng, tiền tổn thất về tinh thần là phù hợp, có căn cứ chấp nhận. Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi cháu P 01 lần do không thỏa thuận được nên cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm cấp dưỡng hàng tháng. Xét mức cấp dưỡng theo yêu cầu mỗi tháng 2.000.000 đồng là phù hợp, có căn cứ chấp nhận, việc cấp dưỡng được thực hiện từ ngày 07/11/2021 cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi. Gia đình bị cáo Đặng Thành N đã bồi thường cho gia đình người bị hại 20.000.000 đồng và nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương 10.000.000 đồng khắc phục hậu quả nên bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 219.132.000 đồng.

[9] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Đối với 01 (một) dao dài 22cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 11cm, cán bằng gỗ màu nâu dài 11cm, là hung khí gây án; 01 (một) áo thun màu cam đen không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí hình sự, dân sự sơ thẩm: bị cáo Đặng Thành N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh

Tuyên bố bị cáo Đặng Thành N phạm tội “Giết người”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thành N 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/11/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 591 và 593 của Bộ luật Dân sự năm 2015,

Buộc bị cáo Đặng Thành N bồi thường 229.132.000 đồng chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho người đại diện hợp pháp của bị hại Tiết Hồng G thuộc hàng thừa kế thứ nhất gồm ông Tiết Hoàng H, bà Nguyễn Thị S và cháu Hà Khánh P, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2013 (do ông Hà Thanh K là cha ruột đại diện); được khấu trừ 10.000.000 đồng do bà Đặng Thị N nộp thay cho bị cáo Đặng Thành N tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương theo Biên lai thu tiền số 0000082 ngày 27/4/2022.

Buộc bị cáo Đặng Thành N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Hà Khánh P, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2013, mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu P đủ tròn 18 tuổi, việc cấp dưỡng được thực hiện kể từ ngày 07/11/2021 (do ông Hà Thanh K là cha ruột, đại diện nhận).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Tiết Hồng G gồm ông Tiết Hoàng H, bà Nguyễn Thị S và cháu Hà Khánh P, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2013 (do ông Hà Thanh K là cha ruột đại diện) liên hệ với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương để nhận tiền bồi thường 10.000.000 đồng (theo Biên lai thu tiền số 0000082 ngày 27/4/2022).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 của Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và các Điều 47 và 48 của Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao dài 22cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 11cm, cán bằng gỗ màu nâu dài 11cm; 01 (một) áo thun màu cam đen.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 4 năm 2022).

5. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Áp phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Đặng Thành N phải nộp 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: bị cáo Đặng Thành N phải nộp 10.956.600 đồng.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: bị cáo Đặng Thành N phải nộp 300.000 đồng.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng PC01 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (6);
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án (3);
- Lưu: Văn phòng (2), hồ sơ vụ án, LTH, 22.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quân Vương

